

# HỒ SƠ YÊU CẦU MUA SẴM TRỰC TIẾP

**Gói thầu: Mua sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế huyện Cam Lâm năm 2023**

**Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế Cam Lâm**

**Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp năm 2023**

*Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-YTCL ngày /01/2023  
về việc Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu mua sắm trực tiếp*

## TỪ NGỮ VIẾT TẮT VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- Bên mời thầu : **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CAM LÂM**
- Luật đấu thầu : Luật đấu thầu số 43/2013/QH13
- Nghị định 63/CP : Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu
- YCBG : Yêu cầu báo giá là những nội dung của Bên mời thầu yêu cầu Nhà thầu cung cấp
- BG : Báo giá là những nội dung, văn bản liên quan của Nhà thầu cung cấp nhằm đáp ứng yêu cầu của Bên mời thầu

## **Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ**

### **Mục 1. Khái quát**

1. Tên bên mời thầu là: **TRUNG TÂM Y TẾ CAM LÂM**

2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia báo giá (*nộp báo giá*) gói thầu: **Mua sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế Cam Lâm năm 2023**. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại **Chương II** của bản yêu cầu báo giá này.

3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

4. Số lượng các mặt hàng thuộc gói thầu: 63 mặt hàng

Tùy theo năng lực, kinh nghiệm, khả năng ký kết và hoàn thành các hợp đồng được sử dụng làm kế hoạch mua sắm trực tiếp, nhà thầu có thể tham gia một số hoặc toàn bộ các mặt hàng.

### **Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu**

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Hạch toán tài chính độc lập;

3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

### **Mục 3. Đơn báo giá, giá hàng hóa và biểu giá**

1. Nhà thầu phải nộp đơn báo giá (Mẫu 01) và Bảng giá hàng hóa (Mẫu số 02) tại Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá hàng hóa là giá do nhà thầu ghi trong đơn báo giá, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá hàng hóa không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn báo giá và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường

hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

#### **Mục 4. Thành phần báo giá**

**Hồ sơ của Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:**

1. Bản sao công chứng Hợp đồng trúng thầu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 1566/QĐ-BVĐKT ngày 08/9/2022, Quyết định số 1483/QĐ-BVĐKT ngày 22/8/2022 hoặc bản sao công chứng Hợp đồng trúng thầu tại Trung tâm Y tế huyện Diên Khánh theo Quyết định số 1795/QĐ-YTDK ngày 31/10/2022.

2. Đơn đề xuất mua sắm trực tiếp **Mẫu số 01 tại Chương III**;

3. Đơn giá dự mua sắm trực tiếp theo **Mẫu số 02 tại Chương III** không cao hơn đơn giá đã trúng thầu trong hợp đồng trúng thầu tại khoản 1 mục 4;

4. Nhà thầu nộp bản sao (có chứng thực) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

5. Các nội dung cần thiết khác:

- Giá hàng hóa được báo bằng đồng tiền Việt Nam.

- Có giá dự thầu cố định, không báo giá theo nhiều mức giá hoặc có kèm điều kiện

- Các sinh phẩm, vật tư tiêu hao được báo giá phải ghi ký mã hiệu, xuất xứ rõ ràng.

- Sinh phẩm, vật tư tiêu hao được báo giá mới 100% chưa qua sử dụng.

- Giá hàng hóa đã bao gồm: sinh phẩm, vật tư tiêu hao, chi phí vận chuyển, thuế VAT, chi phí vận chuyển bàn giao (tại Trung tâm Y tế Cam Lâm) và các chi phí liên quan khác đến gói thầu.

- Về chất lượng và xuất xứ: Đảm bảo theo đúng yêu cầu của Danh mục đề nghị báo giá đính kèm.

#### **Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá**

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

#### **Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá**

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Tổ chuyên gia, Trung tâm Y tế Cam Lâm, Đường Cù Chính Lan, Bãi Giếng Trung, TT Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa **không muộn hơn 07 giờ 10 phút, ngày 14 tháng 02 năm 2023 (Ngày, giờ hết hạn nộp báo giá)**. Trên hồ sơ báo giá ghi rõ: Báo giá gói thầu **“Mua sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế Cam Lâm năm 2023”**. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng

nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

#### **Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu**

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có báo giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

#### **Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu**

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax và được đăng tải thông tin theo quy định.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

#### **Mục 09. Giải quyết kiến nghị**

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.



## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

### Yêu cầu cung cấp hàng hóa

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng **12 tháng** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (thời gian thực hiện hợp đồng) và đáp ứng về số lượng, chủng loại, yêu cầu kỹ thuật (tối thiểu), bảo hành theo bảng sau đây:

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Anti A	Anti A	Xác định nhóm máu A, dùng nhỏ tay/gel card, lọ 10ml	Lọ/10ml	Lorne	Anh	3	Lọ	8	
2	Anti B	Anti B	Xác định nhóm máu AB, dùng nhỏ tay/gel card, lọ 10ml	Lọ/10ml	Lorne	Anh	3	Lọ	8	
3	Anti AB	Anti AB	Xác định nhóm máu B, dùng nhỏ tay/gel, card 10 ml	Lọ/10ml	Lorne	Anh	3	Lọ	8	
4	Anti D	Anti D	Xác định nhóm máu Rh (-), dùng nhỏ tay/gel, card 10ml	Lọ/10ml	Lorne	Anh	3	Lọ	8	
5	Test chẩn đoán nhanh HBsAg	Quick Test HBsAg (Strip 4.0)	Phát hiện định tính kháng nguyên virus viêm gan B.	50 test/hộp	Công ty CP SXKD Sinh Phẩm Chẩn Đoán Y Tế Việt Mỹ	Việt Nam	5	Test	1.000	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
6	Heroin/Morphin Nước tiểu	Quick Test Heroin Morphine - Opiates (Strip 5.0)	Phát hiện định tính sự có mặt chất gây nghiện Methamphetamine (Ma túy đá) trong nước tiểu	50 test/hộp	Công ty CP SXKD Sinh Phẩm Chẩn Đoán Y Tế Việt Mỹ	Việt Nam	5	Test	350	
7	Test chẩn đoán Giang mai	Quick Test Syphilis (Strip 4.0)	Phát hiện định tính kháng thể kháng vi khuẩn Giang mai trong huyết tương hoặc huyết thanh trong cơ thể con người.	50 test/hộp	Công ty CP SXKD Sinh Phẩm Chẩn Đoán Y Tế Việt Mỹ	Việt Nam	5	Test	200	
8	Test nhanh chẩn đoán viêm dạ dày(H.Pylori)	H.pylori Antibody Rapid test cassette (Whole Blood/Serum/Plasma)	Phát hiện kháng thể kháng H.pylori trong máu	25 Test/ hộp	Citest Diagnostics Inc	Canada	3	Test	2.000	
9	Test Dengue NS1	Dengue NS1 Rapid Test Cassette (Whole blood/Serum/Plasma)	Phát hiện kháng nguyên NS1 Dengue .	25 Test/ hộp	Citest Diagnostics Inc	Canada	3	Test	3.000	
10	Dây chuyền dịch 20 giọt	Dây truyền dịch MPV 20 giọt	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn; Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích $\geq$ 8.5ml. Có bả cao su tiếp thuốc. Dây dẫn cá tạo từ chất	Túi 1 bộ x 500 bộ/kiện	MPV - Việt Nam	Việt Nam		Bộ	20.000	



TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
			liệt nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây dẫn = 1550mm.							
11	Dao mổ các số		Kích cỡ: số 10, 11, 12, 15, 20 và 21 phù hợp với các cán dao số 3, 4 chất liệu: thép không gỉ, lưỡi dao sắc mảnh, đóng gói tiệt trùng từng cái bằng tia Gamma	Hộp/ 100 cái	Ribbel International Ltd	Ân Độ	6	Cái	2.000	
12	Que tăm bông một đầu tiệt trùng (có ống nghiệm)	Que tăm bông một đầu tiệt trùng (có ống nghiệm)	Chất liệu: Que gỗ - Gòn; Que gỗ 1 đầu gòn, đựng trong ống nghiệm PP, có nhãn. Tiệt trùng từng ống .	Cái	Henso Medical, Trung Quốc	Trung Quốc		Cái	1.000	
13	Lancet( kim thử đường máu)	Kim Lancet lấy máu BL-28 (Số 28)	Kích cỡ: không Đđkt: kim bằng kim loại không gỉ, sắc bén và không gây kích ứng, vỏ nhựa bảo vệ bên ngoài	Hộp / 100 cái	Promisemed Hangzhou Meditech	Trung Quốc	6	Cái	15.000	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
14	Ông nghiệm citrate	Ông nghiệm lấy máu ESR Sodium Citrate 3,8% MPV nắp nhựa	Ông nhựa PP chứa dung dịch Natri citrate nồng độ 3,8%, thể tích 2ml	100 ông x 1 giá, 2.400 ông/kiện	Công ty CP Y tế nhựa Việt Nam (MPV)	Việt Nam	5	ông	300	
15	Băng keo có gạc vô trùng 200mm x 90mm	Băng keo có gạc vô trùng Curapor, 10x20cm	Kích cỡ 90m x 200mm, sợi polyester nền không đan dệt, co giãn, keo acrylic, lực dính 1.1-4.3 N/cm, có miếng gạc sợi viscose thấm hút, kích thước 45x113 mm phủ lớp chống dính HDPE, khả năng thấm hút $\geq 480$ g/m <sup>2</sup> , mức thoát hơi nước $\geq 500$ g/m <sup>2</sup> /24h, tiệt trùng bằng ethylene oxide	Hộp 50 miếng, vô trùng	Lohmann & Rauscher GmbH Co.KG	Đức	3	Miếng	100	
16	Đai cột sống lưng, các cỡ	Đai cột sống L3 các số	Nẹp lưng: 4 thanh nhựa PV dài 20cm, thun bản, bộ dán xé Velcro, mút dệt kim dày 2 -> 3mm, cỡ 4 -> 12	1 Cái/ gói	Gia Hưng	Việt Nam	5	cái	50	
17	Nẹp căng tay ôm ngón tay cái (Trái), (Phải) các cỡ	Nẹp căng tay dài các số	Nẹp căng tay ôm ngón cái trái/ phải: thanh nhựa PP dài 25cm, thanh nhôm LA15 dài 20 -> 24cm, bộ dán xé Velcro, mút dệt kim loại dày 2 -> 3mm	1 Cái/ gói	Gia Hưng	Việt Nam	5	Cái	50	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
18	Nẹp cổ cứng các số	Nẹp cổ cứng các số	Nẹp cô cứng, bằng mút EVA, bộ dán lông gai, cỡ 2,3	1 Cái/ gói	Gia Hưng	Việt Nam	5	cái	50	
19	Đai Desault các cỡ	Đai Desault các cỡ	Mút mềm có độ dai. Vải thun/vải lưới đảm bảo độ thông thoáng tốt. Dây thun có độ giãn vừa phải. Khóa nhám velcro có độ bám chặt tốt. Hợp kim nhôm $\geq 90$ % nhôm. Khoen nhựa đạt độ cứng không gãy dưới lực kéo của khoá nhám velcro. Simili có độ dày 1	Túi/cái	Gia Hưng	Việt Nam	5	Cái	60	
20	Giấy in Monitor sản	Giấy in Monitor sản Bistos BT 300	dùng được cho máy Bistos BT 300, kích thước: 120mm x 130m	Hộp 5 xấp	Tianjin Grandpaper Industrial Co.,Ltd	Trung Quốc	6	Xấp	100	
21	Nẹp căng tay các số	Nẹp căng tay gắn các cỡ	Vật liệu là vải tự dính, mút xốp, vải cotton, thanh nẹp hợp kim nhôm uốn định hình và thanh nẹp đàn hồ	Túi/cái	Gia Hưng	Việt Nam	5	Cái	50	
22	NẸP ĐŨI CÁC SỐ ( NẸP ZIMMER)	Nẹp đùi dài (Zimmer)	Các size từ số 1 đến số 9	Túi/cái	Gia Hưng	Việt Nam	5	Cái	50	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
23	Nẹp vải căng bàn chân các cỡ	Nẹp căng chân ngắn	Nẹp vải căng bàn chân các cỡ	Túi/cái	Gia Hưng	Việt Nam	5	Cái	50	
24	Nẹp vải căng bàn tay (Trái), (Phải) các cỡ	Nẹp căng tay dài (trái-phải)	Nẹp căng bàn tay trái/ phải: thanh nhựa PP dài 25cm, thanh nhôm LA15 dài 20 -> 24cm, bộ dán xé Velcro, nút dẹt kim dài 2 -> 3mm, cỡ 1 -> 5	Túi/cái	Gia Hưng	Việt Nam	5	Cái	50	
25	Dây nối máy bơm tiêm điện	Dây nối bơm tiêm điện 140cm	làm bằng nhựa y tế PVC, dài 140cm, túi/1 sợi. Đường kính trong: 0.9 mm, Đường kính ngoài: 1.9mm. Đầu nối Luer Lock. Không có chất phụ gia DEHP, đã được tiệt trùng.	Túi 1 cái	Hubei Fuxin Medical Equipment Co., Ltd	Trung Quốc	6	cái	500	
26	Dây truyền máu	Dây truyền máu	Chất liệu: Nhựa y tế, không DEHP, không có chất sinh nhiệt. Kích Thước: 165cm - 180cm Đóng gói: 1 Sợi/ gói, Tiệt trùng bằng khí OE. Đặc điểm: Có kim. Có lọc khí 15 µm và màng lọc 0,2 µm. Dây mềm dẻo, trong suốt dễ quan sát. Thành dây trơn nhẵn. Độ vát của kim bén. Khóa trơn, nhạy dễ sử	Túi 1 bộ	Hubei Fuxin Medical Equipment Co., Ltd	Trung Quốc	6	Bộ	1.000	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
			dụng.							
27	Kim gây tê tủy sống các số	Kim gây tê tủy sống các số	<p>* Kim kiểu Quincke 3 mặt vát sắc bén. Nguyên liệu thép không gỉ SUS 304.</p> <p>* Chuôi kim trong suốt phản quang có nhiều rãnh</p> <p>* Có cánh, Hub làm bằng vật liệu PP y tế, mã hóa màu theo từng kích cỡ từ 18G đến 27G. Có các cỡ chiều dài 38 đến 150mm</p> <p>* 18G( OD:1,2mm, ID: 0.8mm, độ mở khoang 0.84mm); 19G(, OD: 1.1mm, ID:0.7mm, độ mở khoang 0.67mm); 21G ( OD: 0.8mm; ID: 0.5mm, độ mở khoang 0.51mm); 23G(, OD: 0,6mm, ID:0.3mm, độ mở khoang 0.33 ); 25G( OD: 0,5mm, ID:0.3mm, độ mở khoang 0.33); 27G ( OD: 0,40mm; ID: 0.2mm,</p>	Hộp 100 cái	Shanghai Mekon Medical Devices	Trung Quốc	6	Cái	200	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
28	Test thử ma túy	Test thử ma túy 4 in 1		Hộp 20	Biotest -	Trung Quốc		Test	300	
29	Test thử nước tiểu	Urinalysis Reagent strips 10U (Urine) LEU/NIT/URO/PRO/PH/BLO/SG/KET/BIL/GLU	Que thử nước tiểu 10 thông số	Hộp/100 que	Citest Diagnostics Inc	DFI Co., Ltd – Hàn Quốc	6	Test	10.000	
30	Bao đo lượng máu sau khi sinh	Túi đo lượng máu sau sinh		Túi 1 cái	Nhật Minh – Việt Nam	Việt Nam		Cái	200	
31	Bông y tế thấm nước	Bông y tế thấm nước		Túi 1 kg	An Lành – Việt Nam	Việt Nam		kg	150	
32	Gạc hút nước 18 x 26, khổ 0.8m	Gạc hút nước 18 x 26, khổ 0.8m		Gói 100 mét	An Lành - Việt Nam	Việt Nam		Mét	10.000	
33	Gạc phẫu thuật ổ bụng vô trùng	Gạc phẫu thuật ổ bụng vô trùng 30cm x 40cm x 6 lớp		Gói 5 miếng	An Lành - Việt Nam	Việt Nam		Miếng	3.000	
34	Bơm kim tiêm nhựa 10ml	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 10ml/cc, kim các cỡ, VIKIMCO		Hộp/ 100 cái	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long - Việt Nam	Việt Nam		cái	45.000	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
35	Bơm kim tiêm nhựa 50ml	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 50ml/cc, kim các cỡ, VIKIMCO		Hộp/ 25 cái	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long - Việt Nam	Việt Nam		Cái	1.000	
36	Bơm tiêm cho ăn 50ml	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 50 ml/cc, loại cho ăn, VIKIMCO		Hộp/ 25 cái	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long - Việt Nam	Việt Nam		Cái	300	
37	Dung dịch khử trùng dụng cụ	MEGASEPT OPA		Can 5L	Lavitec – Việt Nam	Việt Nam		Can	6	
38	Phim khô X-Quang dùng cho Xquang kỹ thuật số CR di động	Phim X-Quang AGFA Drystar DT 5.0001 B 20 x25 cm (8 x 10 inch)		Hộp / 100 tờ	AGFA-Gevaen NV - Bỉ	Bỉ		Tờ	12.000	
39	Điện cực dán ngực	Điện cực điện tim (dán)		50 miếng/ gói	Shanghai Litu Medical Appliances Co., Ltd. – Trung Quốc	Trung Quốc		Cái	2.000	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
40	Que thử đường huyết	Que thử đường huyết Precichek (1 gói gồm 50 kim + 50 que, que được đóng gói từng que riêng)		Hộp (50 que+ 50 kim)	HMD BioMedical INC – Đà Loan	Đài Loan		Que	20.000	
41	Bơm kim tiêm nhựa 20ml	Bơm tiêm MPV 20ml		Hộp 50 cái x 16h/kiện	MPV – Việt Nam	Việt Nam		cái	40.000	
42	Bơm kim tiêm nhựa 5ml	Bơm tiêm ECO 5ml		Hộp 100 cái x 20h/kiện	MPV - Việt Nam	Việt Nam		cái	35.000	
43	Gạc phẫu thuật ruột thừa	Gạc meche phẫu thuật 3,5cm x 75cm x 8 lớp	Gạc meche phẫu thuật 3,5cm x 75cm x 8 lớp vô trùng cản quang	3 miếng/gói	An Lành - Việt Nam	Việt Nam		Miếng	200	
44	Kẹp rốn sơ sinh	Kẹp rốn		Hộp 100 cái x 30h/kiện	MPV - Việt Nam	Việt Nam		Cái	1.500	
45	Mỏ vệt nhựa các cỡ	Mỏ vệt nhựa		Túi 1 cái 250cái/kiện	MPV - Việt Nam	Việt Nam		Cái	400	



TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
46	Ống Airway các số	Ống Airway các số		Hộp/50 cái	Suzhou Yudu - Trung Quốc	Trung Quốc		Cái	100	
47	Ống nội khí quản có bóng các cỡ	Ống thông nội khí quản có bóng 2.5 mm, 3.0 mm, 3.5mm, 4.0 mm, 4.5mm, 5.0 mm, 5.5 mm, 6.0 mm, 6.5 mm, 7.0 mm, 7.5 mm, 8.0 mm, 8.5mm		Thùng/100 cái	ZhanJiang Star - Trung Quốc	Trung Quốc		Cái	150	
48	Ống nghiệm EDTA K2	Ống nghiệm lấy máu K2 EDTA MPV	100 ống x 1 giá, 2400 ống/kiện	100 ống x 1 giá, 2400 ống/kiện	MPV - Việt Nam	Việt Nam		Ống	30.000	
49	Ống nghiệm Serum hạt to nắp đỏ	Ống nghiệm Serum		Hộp/100 ống	An Phát - Việt Nam	Việt Nam		Ống	10.000	
50	Ống thông dạ dày	Ống thông dạ dày MPV		Túi 25 sợi x 20 túi /kiện	MPV - Việt Nam	Việt Nam		Cái	50	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
51	Băng keo cuộn dán xương sườn 10cm x 4,5m	Băng keo cuộn dán xương sườn 10cm x 4,5m		Túi 1 cuộn	JINHUA JINGDI - Trung Quốc	Trung Quốc		Cuộn	60	
52	Băng keo lụa	Băng keo lụa y tế RITASILK 2.5cm x 5m		Hộp 12 cuộn	Công ty TNHH Dược Phẩm Quốc Tế - Việt Nam	Việt Nam		Cuộn	7.000	
53	Băng thun 10cm x 4,5m	BĂNG THUN 3 móc 10cm x 4,5m		Túi 1 cuộn	Anji Hongde - Trung Quốc	Trung Quốc		Cuộn	600	
54	Kim châm cứu vô trùng dùng 01 lần các cỡ	Kim Châm cứu các số (Sterile Acupuncture needles)		Hộp 100 cây	Wujiang - Trung Quốc	Trung Quốc		Cây	60.000	
55	Kim gây tê răng nhựa	Kim nha khoa		Hộp 100 cái	Nipro - Nhật	Nhật		cái	1.000	
56	Kim tiêm nhựa các số	Kim tiêm tiết trùng các số		Hộp 100 cái	AnHui Hongyu - Trung Quốc	Trung Quốc		cái	10.000	
57	Bao tóc phẫu thuật	Mũ Phẫu thuật M4, dùng cho y tá, VT (1 cái/gói - 100 cái/hộp)		1 cái/gói	Danameco - Việt Nam	Việt Nam		Cái	2.000	

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		(Danameco, VN)								
58	Giấy siêu âm	Giấy in ảnh siêu âm ULSTAR 1100S, 110mm x 20m (Durico, Hàn Quốc)		5 cuộn/ hộp	Durico -Hàn Quốc	Hàn Quốc		Cuộn	200	
59	Khẩu trang y tế 2 lớp tiệt trùng móc tai	Khẩu trang 2 lớp đeo tai	Khẩu trang y tế 2 lớp tiệt trùng	1 cái/gói	Danameco - Việt Nam	Việt Nam		Cái	2.000	
60	Tấm trải Nylon vô trùng 1,2 x 2,1		Tấm trải Nylon vô trùng 1,2 x 2,1	1 cái/gói	Danameco - Việt Nam	Việt Nam		Cái	500	
61	Túi Camera	Túi Camera M6, VT (1 cái/gói) (Danameco, VN)150x2,5m		1 cái/gói	Danameco - Việt Nam	Việt Nam		túi	100	
62	Bơm kim tiêm nhựa 1ml	Bơm tiêm sử dụng một lần Tanaphar (1ml)		4.200 cái/ Thùng	Tanaphar - Việt Nam	Việt Nam		cái	25.000	

<b>TT</b>	<b>Tên hàng hóa</b>	<b>Tên thương mại</b>	<b>Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật</b>	<b>Quy cách</b>	<b>Hãng sản xuất</b>	<b>Nước sản xuất</b>	<b>Nhóm theo TT14</b>	<b>ĐV T</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
63	Lọ nhựa lấy bệnh phẩm nắp đỏ	Lọ nhựa đựng mẫu PS 55ml HTM nắp đỏ, có nhãn		Bịch 500 cái	Hồng Thiện Mỹ - Việt Nam	Việt Nam		cái	10.000	
	<b>Tổng cộng 63 mặt hàng</b>									

## Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

### ĐƠN ĐỀ XUẤT MUA SẴM TRỰC TIẾP

Ngày: \_\_\_\_\_ [*Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng*]

Tên gói thầu: .....

Thông tin nhà thầu: .....

#### Kính gửi: TRUNG TÂM Y TẾ CAM LÂM

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá của Trung tâm y tế Cam Lâm mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền*] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ ngày [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Hàng hóa được báo giá đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá, cũng như các nội dung được nêu trong Dự thảo hợp đồng.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [*Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu*].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

**Mẫu số 02**  
**BẢNG BÁO GIÁ CỦA HÀNG HÓA**

1	2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
Sst	Số TT (Theo danh mục trong HSYC)	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1		Hàng hoá thứ 1										M1	
2		Hàng hoá thứ 2										M2	
		....											
n		Hàng hoá thứ n										Mn	
		<b>Tổng cộng:</b> Bằng chữ: .....đồng (giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển bàn giao tại Trung tâm Y tế Cam Lâm và các chi phí liên quan đến gói thầu.											<b>M=M1+M2 +...+Mn</b>

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Ghi chú:**

- Đơn giá tại cột (11) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của bên mời thầu, trong đó bao gồm

*các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham gia báo giá, nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.*

## Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_

Gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án/dự toán]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13;
- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức chính trị- xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;
- Căn cứ Thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị Y tế tại các cơ sở Y tế công lập;
- Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-BVĐKT ngày 22/8/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-BVĐKT ngày 08/9/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa;
- Căn cứ Quyết định số 1795/QĐ-BVĐKT ngày 31/10/2022 của Trung tâm Y tế huyện Diên Khánh;
- Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của Trung tâm Y tế Cam Lâm về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ công tác chuyên môn tại Trung tâm Y tế huyện Cam năm 2023 và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của Trung tâm Y tế Cam Lâm;
- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Trung tâm Y tế Cam Lâm và nhà thầu ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư** (sau đây gọi là Bên A)

**BÊN A: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CAM LÂM**

Địa chỉ : TT. Cam Đức, Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại : 02583.983987 Fax: 02583.859214

Mã số thuế : 4201043360.

Số tài khoản : 3716.2.1097781.00000

Tại : Kho Bạc nhà nước huyện Cam Lâm.

Đại diện : **Bs. Nguyễn Đức Trí** Chức vụ: **Giám đốc**

**Nhà thầu** (sau đây gọi là Bên B)

**BÊN B** [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]:

Địa chỉ :



Điện thoại : ....., Fax: .....

Mã số thuế :

Số tài khoản :

Tại :

Đại diện : .....Chức vụ: .....

Giấy ủy : số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được  
quyền ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

### Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa theo danh mục được  
nêu chi tiết như sau :

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
Stt	Tên hàng hóa	Tên thươn g mại	Quy cách/ Đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nhóm theo TT14	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Hàng hoá thứ 1										M1	
2	Hàng hoá thứ 2										M2	
	....											
n	Hàng hoá thứ n										Mn	
	<b>Tổng cộng:</b> Bằng chữ: .....đồng (giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển bàn giao tại Trung tâm Y tế Cam Lâm và các chi phí liên quan đến gói thầu.											<b>M=M1+ M2+... +Mn</b>

### Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục nếu có);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu ;
4. Báo giá và các văn bản làm rõ báo giá của nhà thầu trúng thầu (nếu có);

5. Yêu cầu báo giá và các tài liệu sửa đổi, làm rõ bản yêu cầu báo giá (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

### **Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

### **Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

### **Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: \_\_\_\_\_ [*Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ*].
2. Phương thức thanh toán:
  - a) Hình thức thanh toán: chuyển khoản.
  - b) Thời hạn thanh toán:
    - Bên mua thanh toán cho Bên bán 100% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, Biên bản thanh lý Hợp đồng và nhận đủ hóa đơn bán hàng từ bên B.

### **Điều 6. Loại hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định

### **Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_ [*Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với nội dung nêu trong bản yêu cầu báo giá và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên*].

### **Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

*[Ghi các trường hợp mà hợp đồng có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tính chất của gói thầu]*

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

### **Điều 9. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

### **Điều 10. Tính hợp lệ của hàng hóa**

Hàng hóa bàn giao phải có xuất xứ; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

### **Điều 11. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa**

1. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa:

- Bên bán phải đóng gói hàng hoá đảm bảo đến nơi giao nhận không hư hỏng, ẩm ướt, chầy xước, biến dạng..... và các tác động của môi trường.

- Địa điểm giao hàng: Hàng hóa được bàn giao tại Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế Cam Lâm (*Đường Cù Chính Lan, Bãi Giếng Trung, TT Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa*).

2. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

### **Điều 12. Bảo hành**

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100% chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật

nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.

2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa:

- Thời gian bảo hành: theo Quy định của nhà sản xuất nhưng không < 12 tháng.

### **Điều 13. Giải quyết tranh chấp**

Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện, khi có vướng mắc, hai bên phải thông báo cho nhau bằng văn bản để cùng giải quyết. Trường hợp một bên vi phạm gây thiệt hại cho phía bên kia thì phải có trách nhiệm bồi hoàn thiệt hại đã gây ra trên cơ sở của Bộ luật dân sự Nhà nước Việt Nam ban hành làm căn cứ và thực tế giá trị thiệt hại đã xảy ra. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng thì vụ việc sẽ được đưa ra Toà án kinh tế huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa để giải quyết. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng và hai bên sẽ phải tuân thủ quyết định đó. Phí trọng tài và các phí khác do bên thua kiện chịu, trừ phi có thoả thuận nào khác.

### **Điều 14. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên bán giữ 02 bản, Bên mua giữ 02 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN MUA**  
**(BÊN A)**

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**  
**(BÊN B)**